

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/DS-ST

Ngày: 19-3-2021

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Tân
2. Ông Nguyễn Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Nương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trần Phi Phi - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 358/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2021/QĐST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm: 1963; địa chỉ: Số nhà 345/4 đường H, tổ 5, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị H; sinh năm: 1989; địa chỉ: Số nhà 935 đường Võ Nguyên Giáp, xã Tịnh Ấn Tây, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, là người đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 10 năm 2020. Bà Hoa có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn H; sinh năm: 1960; địa chỉ: Tổ 2 (tổ 6 cũ), phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Ông H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn Nguyễn Thị Kim C, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Bà Trần Thị H trình bày:

Bà Nguyễn Thị Kim C có quen biết, thân thiết với ông Nguyễn H, nên ngày 27-4-2019 âm lịch, Bà Nguyễn Thị Kim C có cho ông Nguyễn H vay số tiền gốc 90.000.000 đồng để ông H làm ăn. Sau khi nhận đủ tiền ông Nguyễn H viết giấy mượn tiền và cam kết trả đủ số tiền trên cho bà C vào ngày 27-12-2019 âm lịch (ngày 21-01-2020 dương lịch) nhưng đến hạn ông H không trả nợ, bà C nhiều lần đòi nợ nhưng ông H vẫn không trả nợ. Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tổng số tiền 95.247.900 đồng; trong đó: Nợ gốc 90.000.000 đồng; tiền lãi 5.247.900 đồng. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn phải trả số tiền gốc 90.000.000 đồng, xin rút yêu cầu bị đơn phải trả tiền lãi 5.247.900 đồng.

- Về phía bị đơn ông Nguyễn H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông H không có văn bản trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đến Tòa án làm việc, không có mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; đối với bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc 90.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của Bà Nguyễn Thị Kim C yêu cầu ông Nguyễn H phải trả tiền lãi 5.247.900 đồng. Án phí bị đơn phải nộp theo quy định của pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp:

Bà Nguyễn Thị Kim C khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn H thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng vay tài sản đã được hai bên ký kết. Địa chỉ nơi cư trú hiện nay của bị đơn tại tổ 2 (tổ 6 cũ), phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó,

Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi thụ lý giải quyết vụ án “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về xét xử vắng mặt: Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ ông Nguyễn H tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng ông Nguyễn H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Nguyễn H.

[1.3] Về việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tổng số tiền 95.247.900 đồng; trong đó: Nợ gốc 90.000.000 đồng; tiền lãi 5.247.900 đồng. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc 90.000.000 đồng và xin rút yêu cầu bị đơn phải trả tiền lãi 5.247.900 đồng. Việc rút một phần yêu cầu của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái với quy định của pháp luật, không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu nguyên đơn đã rút theo quy định tại Điều 5, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Bị đơn ông Nguyễn H hiện đang có mặt tại nơi cư trú. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đến Tòa án làm việc, hòa giải, xét xử và Tòa án đã tiến hành xác minh nơi cư trú của bị đơn, theo Biên bản xác minh ngày 08-01-2021 tại Công an phường L, thành phố Q cho biết: “*Hiện nay ông Nguyễn H, sinh năm: 1960 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 2 (tổ 6 cũ), phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, số hộ khẩu 1013 do ông Nguyễn H làm chủ hộ, hiện nay ông Nguyễn H đang có mặt tại địa phương*”. Căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Tại phiên tòa, Bà Trần Thị H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Nguyễn H phải trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc 90.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên đơn cung cấp bản gốc Giấy mượn tiền ghi ngày 27-4-2019 có nội dung: “*Tôi tên là: Nguyễn H (sinh ngày 09/08/1960. Tổ 6, phường Lê Hồng P.(Quảng Ngãi), số CMND: 210201205, có mượn của chị Nguyễn Thị Kim C (phường T) với số tiền: 90.000.000 đồng (chín mươi triệu chẵn) kể từ ngày mượn 27/04/2019 (Ấm lịch) đúng ngày 27/12/Ấm lịch em trả đủ số tiền trên cho chị*”. Căn cứ vào Giấy mượn tiền nêu trên và trình bày Bà Nguyễn Thị Kim C, người đại diện theo ủy quyền của bà C là Bà Trần Thị H có cơ sở xác định: Ông Nguyễn H có vay tiền của Bà Nguyễn Thị Kim C số tiền

gốc 90.000.000 đồng. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền nợ gốc đã vay 90.000.000 đồng, là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí:

- Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền mà bị đơn phải trả cho nguyên đơn là 4.500.000 đồng.

- Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí sơ thẩm cho nguyên đơn.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 5, khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 91, 144, 147, 227, 228, 235, khoản 2 Điều 244, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Nguyễn Thị Kim C.
2. Buộc ông Nguyễn H phải có nghĩa vụ trả cho Bà Nguyễn Thị Kim C số tiền nợ gốc 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng).
3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của Bà Nguyễn Thị Kim C yêu cầu ông Nguyễn H phải trả tiền lãi 5.247.900 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

4.1. Ông Nguyễn H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 4.500.000 đồng (bốn triệu, năm trăm nghìn đồng).

4.2. Hoàn trả cho Bà Nguyễn Thị Kim C tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 2.381.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0005267 ngày 06-10-2020 (do ông Phạm Văn P nộp thay) của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Dương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Kim Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Tân Nguyễn Phùng Xuân Thu

Lê Thị Kim Loan